

CÔNG AN TP. HẢI PHÒNG
CÔNG AN HUYỆN THỦY NGUYÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 5287/CATN-PCCC
V/v trả lời câu hỏi về huấn luyện, bồi dưỡng
nghệ vụ PCCC, CNCH

Thủy Nguyên, ngày 18 tháng 10 năm 2024

Kính gửi: Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, cơ sở và cá nhân trên địa bàn huyện Thủy Nguyên.

Công an huyện Thủy Nguyên xin trân trọng cảm ơn quý cơ quan, tổ chức, cơ sở và các cá nhân đã quan tâm đến công tác Phòng cháy chữa cháy (PCCC), cứu nạn cứu hộ (CNCH). Trong thời gian qua, Công an huyện Thủy Nguyên nhận được một số câu hỏi về việc huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC, CNCH cụ thể:

Câu 1. Các đối tượng nào phải huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ về phòng cháy và chữa cháy? Thời gian huấn luyện?

Câu 2. Các đối tượng nào phải huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ về cứu nạn cứu hộ? Thời gian huấn luyện?

Câu 3: Người tham gia huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ về phòng cháy và chữa cháy, cứu nạn cứu hộ có phải đóng kinh phí không?

Căn cứ Luật PCCC, Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật PCCC, Nghị định số 136/2020/NĐ - CP ngày 24/11/2020 Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy; Nghị định số 83/2017/NĐ-CP ngày 18/7/2017 Quy định về công tác cứu nạn, cứu hộ của lực lượng phòng cháy và chữa cháy; Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 136/2020/NĐ - CP ngày 24/11/2020 Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Nghị định số 83/2017/NĐ-CP ngày 18/7/2017 Quy định về công tác cứu nạn, cứu hộ của lực lượng phòng cháy và chữa cháy của Chính Phủ. Công an huyện Thủy Nguyên trả lời cụ thể như sau:

Câu 1. Các đối tượng nào phải huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ về phòng cháy và chữa cháy? Thời gian huấn luyện?

Trả lời:

1.1. Đối tượng huấn luyện:

Căn cứ Điều 33, Nghị định số 136/2020/NĐ-CP, đối tượng phải được huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ về phòng cháy và chữa cháy gồm:

a) Người có chức danh chỉ huy chữa cháy quy định tại khoản 2 Điều 37 Luật Phòng cháy và chữa cháy⁽¹⁾;

b) Thành viên đội dân phòng, đội phòng cháy và chữa cháy cơ sở;

c) Thành viên đội phòng cháy và chữa cháy chuyên ngành;

d) Người làm việc trong môi trường có nguy hiểm về cháy, nổ⁽²⁾ hoặc thường xuyên tiếp xúc với hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ⁽³⁾;

đ) Người điều khiển phương tiện, người làm việc trên phương tiện giao thông cơ giới vận chuyển hành khách trên 29 chỗ ngồi và phương tiện giao thông cơ giới vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ;

e) Người làm nhiệm vụ phòng cháy và chữa cháy tại các cơ sở trước đây thuộc danh mục quy định tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 136/2020/NĐ-CP và hiện nay thuộc danh mục quy định tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 50/2024/NĐ-CP;

g) Thành viên đội, đơn vị phòng cháy và chữa cháy rừng.

1.2 Thời gian huấn luyện:

Căn cứ Khoản 3, Điều 33. Thời gian huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy

a) Thời gian huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ lần đầu: Từ 16 đến 24 giờ đối với đối tượng quy định tại các điểm a, b, d, đ, e và điểm g mục 1.1 và từ 32 đến 48 giờ đối với đối tượng quy định tại điểm c mục 1.1;

* Ghi chú: Người đứng đầu cơ sở là: chủ tịch cấp xã, phường, thị trấn; giám đốc công ty; chủ đăng ký kinh doanh; hiệu trưởng các trường....

⁽¹⁾ Căn cứ Điểm a và Điểm c, Khoản 2, Điều 37 Luật Phòng cháy và chữa cháy: Cháy tại cơ sở thì người đứng đầu cơ sở là người chỉ huy chữa cháy; trường hợp người đứng đầu cơ sở vắng mặt thì đội trưởng đội phòng cháy và chữa cháy cơ sở hoặc người được ủy quyền là người chỉ huy chữa cháy. Cháy phương tiện giao thông cơ giới đang lưu thông thì người chỉ huy phương tiện, chủ phương tiện là người chỉ huy chữa cháy; trường hợp không có người chỉ huy phương tiện, chủ phương tiện thì người điều khiển phương tiện là người chỉ huy chữa cháy.

⁽²⁾ "Môi trường nguy hiểm cháy, nổ": là môi trường trong đó có chứa hỗn hợp chất cháy và chất oxy hóa mà giá trị nồng độ của hỗn hợp nằm trong giới hạn nồng độ bốc cháy của nó.

⁽³⁾ "Người thường xuyên tiếp xúc với hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ": Theo chú thích 4 Bảng A.1 Phụ lục A TCVN 3890-2023, cửa hàng kinh doanh hàng hóa dễ cháy gồm cửa hàng kinh doanh nội thất, quần áo, chăn, nệm, sách, báo, vàng mã và các cửa hàng có tính chất tương tự. Ngoài ra, đối với loại hàng hóa dễ cháy, nổ khác được xác định theo danh mục hàng hóa thuộc loại 1 (Chất nổ và vật phẩm dễ nổ), nhóm 2.1 (Khí dễ cháy); loại 3 (Chất lỏng dễ cháy và chất nổ lỏng khử nhạy), loại 4 (Nhóm 4.1: Chất rắn dễ cháy, chất tự phản ứng 2 và chất nổ rắn được ngâm trong chất lỏng hoặc bị khử nhạy; Nhóm 4.2: Chất có khả năng tự bốc cháy; Nhóm 4.3: Chất khi tiếp xúc với nước tạo ra khí dễ cháy) quy định tại Điều 4 và Phụ lục I Nghị định số 34/2024/NĐ-CP.

b) Thời gian huấn luyện lại để được cấp Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy sau khi chứng nhận này hết thời hạn sử dụng tối thiểu là **16 giờ** đối với các đối tượng quy định tại các điểm **a, b, d, đ, e** và điểm **g mục 1.1** và **32 giờ** đối với đối tượng quy định tại điểm **c mục 1.1**;

c) Thời gian bồi dưỡng bổ sung hàng năm về nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy tối thiểu **08 giờ** đối với đối tượng quy định tại điểm **a, b, d, đ, e** và điểm **g mục 1.1** và tối thiểu **16 giờ** đối với đối tượng quy định tại điểm **c mục 1.1**.

Câu 2. Các đối tượng nào phải huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ về cứu nạn cứu hộ? Thời gian huấn luyện?

Trả lời: Căn cứ ý 2, Khoản 1, Điều 11, Nghị định số 83/2017/NĐ-CP quy định: Lực lượng phòng cháy và chữa cháy chuyên ngành, phòng cháy và chữa cháy cơ sở, lực lượng dân phòng được bồi dưỡng, huấn luyện về pháp luật, chuyên môn nghiệp vụ cần thiết về cứu nạn, cứu hộ.

Thời gian huấn luyện: Căn cứ điểm b, Khoản 3, Điều 11, Nghị định số 83/2017/NĐ-CP quy định:

- Thời gian huấn luyện nghiệp vụ cứu nạn, cứu hộ lần đầu từ **32 giờ** đến **48 giờ**;

- Thời gian bồi dưỡng bổ sung hàng năm về nghiệp vụ cứu nạn, cứu hộ tối thiểu là **16 giờ**;

- Thời gian huấn luyện lại để được cấp chứng nhận huấn luyện về nghiệp vụ cứu nạn, cứu hộ sau khi giấy này hết thời hạn sử dụng tối thiểu là **32 giờ**.

Câu 3: Việc tổ chức huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ như thế nào? Người tham gia huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ về phòng cháy và chữa cháy, cứu nạn cứu hộ có phải đóng kinh phí không?

Trả lời:

- Căn cứ Điểm b, Khoản 4, Điều 33, Nghị định số 136/2020/NĐ-CP quy định: Cơ quan, tổ chức, cơ sở hoặc cá nhân có nhu cầu được huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy thì đề nghị cơ quan Công an hoặc cơ sở huấn luyện, hướng dẫn về nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy đã được xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy tổ chức



huấn luyện. **Kinh phí tổ chức huấn luyện do cơ quan, tổ chức, cơ sở hoặc cá nhân tham gia huấn luyện chịu trách nhiệm.**

- Căn cứ Khoản 4, Điều 11, Nghị định số 83/2017/NĐ-CP quy định: **Kinh phí tổ chức lớp bồi dưỡng, huấn luyện về nghiệp vụ cứu nạn, cứu hộ do cơ quan, tổ chức, cơ sở tổ chức lớp bồi dưỡng, huấn luyện chịu trách nhiệm chi trả theo quy định của pháp luật.**

Như vậy, cơ quan Công an, đơn vị kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy đủ điều kiện hoặc các cơ quan, tổ chức, cơ sở có thể mở lớp huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. Nhưng việc trực tiếp tham gia huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy phải do cơ quan Công an hoặc đơn vị kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy đủ điều kiện thực hiện, còn việc huấn luyện nghiệp vụ cứu nạn, cứu hộ phải do cơ quan Công an thực hiện.

Để chuẩn bị các điều kiện phục vụ mở lớp huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC, nghiệp vụ CNCH đạt hiệu quả cao, các đơn vị mở lớp phải căn cứ vào tính chất hoạt động của từng loại hình cơ sở, chương trình huấn luyện, thời gian huấn luyện. Từ đó, chuẩn bị nhân lực, nguồn lực và các điều kiện khác phục vụ công tác huấn luyện theo yêu cầu (bình chữa cháy các loại, quả khói, xăng dầu, hội trường, tài liệu, bút viết, người tiến hành huấn luyện,.....

Vì vậy:

- *Tùy theo quy mô, chương trình huấn luyện, loại hình cơ sở của từng lớp huấn luyện mà điều kiện chuẩn bị sẽ khác nhau nên kinh phí đóng góp của người tham gia huấn luyện cũng khác nhau.*

- *Trường hợp cá nhân và cơ quan, tổ chức, cơ sở cử người tham gia lớp huấn luyện do cơ quan Công an hoặc đơn vị kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy đủ điều kiện tổ chức thì phải có trách nhiệm đóng kinh phí theo thông báo của Ban tổ chức lớp học.*

- *Trường hợp cơ quan, tổ chức, cơ sở mở lớp rồi mời cơ quan Công an hoặc đơn vị kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy đủ điều kiện tiến hành huấn luyện thì cơ quan, tổ chức, cơ sở ấy phải chịu toàn bộ kinh phí để chuẩn bị nhân lực, nguồn lực và các điều kiện phục vụ công tác huấn luyện theo yêu cầu.*

Công an huyện Thủy Nguyên đề nghị người đứng đầu cơ quan, tổ chức, cơ sở và cá nhân trên địa bàn huyện Thủy Nguyên chủ động liên hệ cơ quan

Công an hoặc cơ sở huấn luyện, hướng dẫn về nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy đã được xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy tổ chức huấn luyện để được huấn luyện, bồi dưỡng; cấp chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PCCC, CNCH theo quy định.

*(Nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc liên quan đến công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, các cá nhân, cơ quan, tổ chức, cơ sở có thể gửi phản hồi về Công an huyện Thủy Nguyên hoặc liên hệ trực tiếp với **đồng chí Thượng tá Trần Hoàng Hanh** – Phó trưởng Công an huyện để được giải đáp theo số điện thoại 0912.446.127)./.*

Nơi nhận:

- Đ/c Giám đốc CATP;
- Đ/c Đại tá Phạm Viết Dũng – PGĐ CATP;
- Huyện ủy, UBND huyện;
- Đ/c Nguyễn Văn Viên – PCT UBND huyện;
- Đ/c Trưởng Công an huyện;
- Phòng PC07;
- UBND, Công an các xã, thị trấn;
- Đội CS PCCC&CNCH;
- Như trên;
- Lưu: VT.

(để báo cáo)

(để biết, hướng dẫn)

**KT. TRƯỞNG CÔNG AN HUYỆN
PHÓ TRƯỞNG CÔNG AN HUYỆN**



Thượng tá Trần Hoàng Hanh

